

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **115/2023/DS-PT**
Ngày: 04/12/2023
“V/v Yêu cầu bồi thường thiệt
hại về sức khỏe”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Sơn

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Lam

Bà Phạm Thị Thúy Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 11 và 04 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án Dân sự phúc thẩm thụ lý số 55/20232/TLPT-DS ngày 10/10/2023 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe”. Do Bản án Dân sự sơ thẩm số 15/2023/DS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Anh S, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2023/QĐ-PT ngày 07/11/2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Kim T, sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Long S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An.

(Bà T có mặt tại phiên tòa, vắng mặt khi tuyên án).

* Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Long S, huyện Anh S, tỉnh Nghệ An.

(Bà H có mặt tại phiên tòa, vắng mặt khi tuyên án - có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 16/3/219 do mâu thuẫn cá nhân nên bà Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh đập gây thương tích cho bà Hoàng Thị Kim T, làm bà T phải đi điều trị tại trung tâm y tế huyện Anh S, tỉnh Nghệ An, nội trú tại bệnh viện từ

ngày 18/3/2019 đến ngày 25/3/2019. Quá trình điều trị tại bệnh viện gia đình bà H không thăm hỏi động viên, hỗ trợ, bồi thường cho bà T. Vì vậy nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm cho bà T với tổng số tiền là 57.311.000 đồng, cụ thể các khoản như sau:

- Tiền khám và điều trị tại trung tâm y tế: 1.741.000 đồng;
- Tiền ăn: 90.000 đồng/ngày x 8 ngày = 720.000 đồng;
- Tiền T nhập thực tế bị mất: 300.000 đồng/ngày x 8 ngày = 2.400.000 đồng.
- Tiền công của chồng chăm sóc: 400.000 đồng/ngày x 8 ngày = 3.200.000 đồng.
- Tiền bồi dưỡng sau điều trị: 9.000.000 đồng;
- Tiền xe đi về của chồng: 600.000 đồng;
- Tiền thuê người trông con trong thời gian nằm điều trị: 2.400.000 đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần tương đương 25 tháng lương tối thiểu: 37.250.000 đồng.

Tại Bản án Dân sự sơ thẩm số 15/2023/DS-ST ngày 27/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Anh S, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586 của Bộ luật dân sự; điểm c mục 1.5, mục 1, phần II của Nghị quyết số 03/2006/HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho nguyên đơn bà Hoàng Thị Kim T số tiền 13.941.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các đương sự trong vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 11/8/2023, nguyên đơn bà Hoàng Thị Kim T có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tăng mức bồi thường buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn; ngày 15/8/2023, bị đơn bà Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ vụ án, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án không chấp nhận bồi thường cho nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- * Nguyên đơn yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét các khoản bồi thường sau:
 - T nhập thực tế bị mất tính theo tiền công lao động phổ thông tại địa phương là 200.000 đồng/ngày.
 - Tiền ăn trong những ngày nằm viện: 90.000 đồng/ngày.

- Tiền xe đi lại của anh Đ (chồng nguyên đơn) từ Quảng Ninh và Nghệ An để chăm sóc cho bà T là 600.000 đồng.

- Tiền gửi xe tại trung tâm y tế huyện Anh S trung bình 20.000 đồng/ngày.

- Tiền thuê người trông con trong thời gian nguyên đơn nằm viện: 2.400.000 đồng.

- Sau khi ra viện sức khỏe nguyên đơn không đảm bảo, nguyên đơn phải nghỉ việc ở nhà để bồi dưỡng sức khỏe, bị đơn phải chịu chi phí bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện cho nguyên đơn.

* Bị đơn thừa nhận hành vi nắm tóc nguyên đơn làm nguyên đơn bị chấn thương vùng đầu, phải nằm điều trị tại trung tâm y tế huyện Anh S. Bị đơn đã được công an xã Long S và công an huyện Anh S triệu tập để làm việc về ẩu đả giữa hai bên, bà H biết sai, chấp nhận nộp phạt khi bị xử phạt hành chính về hành vi đánh người và chấp nhận bồi thường chi phí nằm viện, tiền thuốc theo H đơn và những khoản khác mà nguyên đơn có chứng từ chứng minh.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An trình bày bài phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành theo đúng trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự tuân thủ các quy định tại Điều 70, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào hồ sơ vụ án và đơn kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn xét thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn. Cụ thể: Không chấp nhận yêu cầu bồi thường đối với các khoản: Tiền xe đi lại của anh Đ (chồng nguyên đơn) từ Quảng Ninh và Nghệ An để chăm sóc cho bà T là 600.000 đồng; tiền Tê người trông con trong thời gian nguyên đơn nằm viện: 2.400.000 đồng; tiền ăn trong những ngày nằm viện: 90.000 đồng/ngày. Chấp nhận các yêu cầu bồi thường: Tiền gửi xe tại trung tâm y tế huyện Anh S 20.000 đồng/ngày trong 8 ngày; tiền ăn trong những ngày nằm viện: 90.000 đồng/ngày. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 2 điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn không rút đơn kháng cáo; các đương sự không tự hòa giải được với nhau về việc giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết.

[1] Về người kháng cáo, nội dung, hình thức đơn kháng cáo và thời hạn kháng cáo của nguyên đơn bà Hoàng Thị Kim T và bị đơn bà Nguyễn Thị H là

đúng quy định tại điều 271, điều 272 và điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của nguyên đơn:

Theo lời trình bày của nguyên đơn, vào ngày 19/3/2019, tại nhà bà Hoàng Thị Kim T, bà Nguyễn Thị H dùng tay tát vào mặt bà T nhưng không trúng, bà H cầm tóc bà T thì mẹ bà chạy lại can ngăn xô đẩy khiến bà H ngã xuống sân làm tóc bà T đứt ra trên tay bà H gây ra thương tích ở vùng đầu bà T. Tại cơ quan công an bà T từ chối giám định thương tích và xử lý hình sự. Sau khi xảy ra sự việc, bà T đã điều trị nội trú tại trung tâm y tế huyện Anh S từ ngày 18/3/2019 đến ngày 25/3/2019.

Kết quả thăm khám tại trung tâm y tế như sau: Khám lúc vào: Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, đau đầu, chóng mặt, buồn nôn, không nôn, dấu hiệu thần kinh khu trú (-), vùng đầu chưa phát hiện thấy vết thương hay khối sưng nề, tim nhịp đều rõ, phổi không ral, bụng mềm không chướng. Theo dõi đến ngày 20/3/2019, bệnh nhân đau tức mạng sườn phải, ấn vùng cung sườn 7, 8 đau. Ngày 21/3/2019, mắt phải nhìn mờ; khám mắt: chấn thương đụng dập nhãn cầu, khô mắt. Chẩn đoán: Chấn động não/chấn thương mắt.

Trong quá trình làm việc với công an xã Long S và công an huyện Anh S, bà Nguyễn Thị H đã thừa nhận hành vi đánh bà T dẫn đến bà T phải nằm viện điều trị, đồng ý chịu mọi chi phí điều trị cho bà T; đồng thời đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh người.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 19/3/2019 bà Nguyễn Thị H đã có hành vi gây thiệt hại về sức khỏe cho bà Hoàng Thị Kim T. Theo quy định tại Điều 584 Bộ luật dân sự thì hành vi xâm phạm sức khỏe của bà Nguyễn Thị H phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Hoàng Thị Kim T. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định và buộc bà Nguyễn Thị H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho nguyên đơn bà Hoàng Thị Kim T là đúng quy định của pháp luật.

[2.2]. Xét đơn kháng cáo của nguyên đơn Hoàng Thị Kim T:

Xét các khoản chi phí yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà Hoàng Thị Kim T gồm:

- Tiền khám và điều trị tại trung tâm y tế huyện Anh S: 1.741.000 đồng;
- T nhập thực tế bị mất của bà T: 200.000 đồng/ngày x 8 ngày = 1.600.000 đồng.
- Tiền T nhập thực tế của người chăm sóc (chồng bà T): 400.000 đồng/ngày x 8 ngày = 3.200.000 đồng.
- Tiền gửi xe tại trung tâm y tế huyện Anh S: 20.000 đồng/ngày x 8 ngày = 160.000 đồng.

Đây đều là các chi phí thực tế phát sinh, có tài liệu, chứng cứ rõ ràng nên có cơ sở để chấp nhận.

- Tồn thất tinh thần tương đương 25 tháng lương tối thiểu: 37.250.000 đồng. Việc bị đơn có những lời qua tiếng lại ảnh hưởng đến tinh thần của nguyên đơn và gia đình nguyên đơn là có thật, nhưng mức yêu cầu của nguyên đơn so với thiệt hại thực tế là quá cao, nên cấp sơ thẩm chấp nhận mức bồi thường tương đương 3 tháng lương tối thiểu là 5.400.000 đồng là có cơ sở.

- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện: 9.000.000 đồng, cấp sơ thẩm chấp nhận mức bồi thường là 2.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi ra viện tình trạng của bà T đã ổn định, bà T nghỉ việc để bồi dưỡng sức khỏe là tự ý, không tuân theo chỉ định của trung tâm y tế. Do đó, cấp sơ thẩm chấp nhận số tiền bồi dưỡng sau điều trị là 2.000.000 đồng là không có cơ sở để xem xét.

- Tiền ăn trong thời gian điều trị: 90.000 đồng x 8 ngày = 720.000 đồng, chi phí này đã được tính trong T nhập thực tế bị mất cho nên cấp sơ thẩm không chấp nhận là có căn cứ.

- Tiền vé xe đi về của người chăm sóc: 600.000 đồng, nguyên đơn không cung cấp được vé xe, biên lai T tiền để chứng minh nên không có căn cứ để chấp nhận.

- Tiền Tê người trông con trong thời gian nguyên đơn điều trị nội trú: 2.400.000 đồng, nguyên đơn không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh về việc Tê người trông con, hơn nữa khoản chi phí này đã được tính trong tiền công T nhập thực tế bị mất cho bà T và người chăm sóc bà T nên không có căn cứ để chấp nhận.

Cần sửa bản án sơ thẩm đối với các yêu cầu bồi thường hợp lý được chấp nhận và các yêu cầu bồi thường không hợp lý không được chấp nhận. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm mà bà Hoàng Thị Kim T yêu cầu được chấp nhận là: 12.101.000 đồng.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị H.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015: “Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường...”. Bà Nguyễn Thị H thừa nhận có hành vi đánh bà Hoàng Thị Kim T, trong lúc xô đẩy bà T bị ngã xuống sân, làm tóc bà T đứt ra trên tay bà H gây ra thương tích ở vùng đầu bà T. Bà T bị thương tích, phải nằm viện điều trị và phát sinh các chi phí thực tế có quan hệ nhân quả với hành vi cố ý đánh bà T của bà H mà bà H đã khai nhận tại cơ quan công an xã Long S và công an huyện Anh S. Bà H cũng đã bị xử phạt vi phạm hành vi hành chính vì hành vi trái pháp luật của mình. Ngoài những khoản yêu cầu bồi thường có H đơn, chứng từ chứng minh cũng có những thiệt hại thực tế bị mất có tài liệu, chứng cứ rõ ràng nên bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại cho bà Hoàng Thị Kim T với tổng số tiền là 12.101.000 đồng.

Do đó, nội dung kháng cáo không chấp nhận bồi thường của bà Nguyễn Thị H không có căn cứ để xem xét.

[4] Về án phí:

Chị Hoàng Thị Kim T yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm Tộc trường hợp được miễn án phí đối với yêu cầu không được Tòa án chấp nhận và kháng cáo được chấp nhận một phần. Do đó, cần sửa bản án sơ thẩm về việc buộc nguyên đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu bồi thường không được chấp nhận.

Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bà Hoàng Thị Kim T được Tòa án chấp nhận.

Do kháng cáo của bà Nguyễn Thị H được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận một phần, bà H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 308 và Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn bà Hoàng Thị Kim T, chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị H, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 584, 585, 586 của Bộ luật dân sự; điểm c mục 1.5, mục 1, phần II của Nghị quyết số 03/2006/HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị Kim T đối với bị đơn bà Nguyễn Thị H về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe”. Buộc bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe do bà Nguyễn Thị H gây ra cho bà Hoàng Thị Kim T với tổng số tiền là 12.101.000đ (Mười hai triệu một trăm linh một nghìn đồng).

3. Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị H phải chịu 605.050đ (Sáu trăm lẻ năm nghìn không trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Miễn tiền án phí cho bà Hoàng Thị Kim T.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án

xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả Tận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả Tận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện Anh S;
- Chi cục THADS huyện Anh S;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, TDS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Sơn